

## Phụ lục I

## CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 1/QĐ-SXD ngày tháng 01 năm 2023  
của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	Trong đó	
			Dự toán giao sử dụng	10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương (2)
<b>A</b>	<b>TỔNG DỰ TOÁN THU NSNN</b>	<b>44.648</b>		
<b>I</b>	<b>THU PHÍ, LỆ PHÍ (Văn phòng Sở)</b>	<b>2.248</b>		
	Trong đó: Số nộp ngân sách	760		
<b>II</b>	<b>THU KHÁC (Thanh tra Sở Xây dựng)</b>	<b>1.300</b>		
	Thu xử phạt vi phạm hành chính (số nộp NSNN)	1.000		
	Thu hồi qua công tác thanh tra (số nộp NSNN)	300		
<b>III</b>	<b>THU TIỀN BÁN NHÀ VÀ CHO THUÊ NHÀ THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC (Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà)</b>	<b>41.100</b>		
	Trong đó: Số nộp ngân sách	5.730		
<b>B</b>	<b>TỔNG DỰ TOÁN CHI NSNN (1)</b>	<b>503.485</b>	<b>502.174</b>	<b>1.311</b>
<b>I</b>	<b>QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH</b>	<b>20.661</b>	<b>20.076</b>	<b>585</b>
<b>1</b>	<b>Văn phòng Sở</b>	<b>18.220</b>	<b>17.724</b>	<b>496</b>
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.883	9.514	369
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	8.337	8.210	127
<b>2</b>	<b>Thanh tra Sở</b>	<b>2.441</b>	<b>2.352</b>	<b>89</b>
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.215	2.136	79
	Trong đó:			
	- Kinh phí trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra (4)	90	81	9
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	226	216	10
	Trong đó:			
	- Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản (3)	15	15	0
	- Kinh phí phục vụ công tác xử phạt vi phạm hành chính (4)	100	90	10
	- Kinh phí trang phục thanh tra	88	88	0
	- Kinh phí trợ cấp Tết Nguyên đán	23	23	0
<b>II</b>	<b>SỰ NGHIỆP</b>	<b>482.824</b>	<b>482.098</b>	<b>726</b>
<b>1</b>	<b>Bảo vệ môi trường (Văn phòng Sở)</b>	<b>144.276</b>	<b>144.255</b>	<b>21</b>
a	Kinh phí dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải	96.000	96.000	0
b	Kinh phí quản lý vận hành các Trạm xử lý nước thải	46.866	46.866	0
	Trong đó:			
	- Kinh phí quản lý vận hành Trạm xử lý nước thải Phú Lộc - giai đoạn 1	17.564	17.564	
	- Kinh phí quản lý vận hành Trạm xử lý nước thải Hòa Xuân - giai đoạn 1	6.320	6.320	
	- Kinh phí quản lý vận hành Trạm xử lý nước thải Sơn Trà - giai đoạn 1	6.260	6.260	
	- Kinh phí quản lý vận hành Trạm xử lý nước thải Phú Lộc - giai đoạn 12	16.722	16.722	

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	Trong đó	
			Dự toán giao sử dụng	10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương (2)
c	Kinh phí thực hiện kịch bản ứng phó sự cố nước thải tràn ra biển	210	189	21
d	Kinh phí thực hiện duy trì vệ sinh môi trường 04 hồ (Bàu Gia Hạ, Bàu Gia Thượng, Bàu Sáu, Bàu Làng) theo Quyết định 4121/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố	1.200	1.200	
<b>2</b>	<b>Giáo dục, đào tạo và dạy nghề (Văn phòng Sở)</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	
	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng	120	120	0
<b>3</b>	<b>Đảm bảo xã hội (Ban Nghĩa trang)</b>	<b>2.000</b>	<b>2.000</b>	<b>0</b>
	Chi thường xuyên không giao tự chủ (Kinh phí hỏa táng)	2.000	2.000	
<b>4</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>	<b>336.428</b>	<b>335.723</b>	<b>705</b>
<b>4.1</b>	<b>Kiến thiết thị chính (Văn phòng Sở)</b>	<b>326.001</b>	<b>326.001</b>	<b>0</b>
a	Kinh phí chi trả tiền điện chiếu sáng công cộng	90.000	90.000	0
b	Kinh phí thực hiện quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng	72.000	72.000	0
c	Kinh phí Chăm sóc, duy trì thường xuyên cây xanh công cộng đường Hoàng Văn Thái nối dài đi Bà Nà	7.540	7.540	0
d	Kinh phí duy trì cây xanh đô thị (kể cả kinh phí duy trì cây xanh đô thị đối với tuyến đường $\geq 7,5m$ và kinh phí thuê phương tiện cắt tỉa cây xanh phòng chống bão)	156.461	156.461	0
<b>4.2</b>	<b>Kinh tế khác</b>	<b>10.427</b>	<b>9.722</b>	<b>705</b>
<b>4.2.1</b>	<b>Ban Nghĩa trang</b>	<b>8.351</b>	<b>7.721</b>	<b>630</b>
a	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	3.288	3.158	130
b	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ, trong đó:	5.063	4.563	500
<b>4.2.2</b>	<b>Trung tâm Quản lý hạ tầng đô thị</b>	<b>2.076</b>	<b>2.001</b>	<b>75</b>
a	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	2.045	1.970	75
b	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	31	31	0

**Ghi chú:**

(1) Trong đó đã bao gồm: Chi cho con người theo biên chế giao; chi cho hợp đồng lao động làm công việc thừa hành, phục vụ theo quy định Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP; chi hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán tăng 15% so với mức chi quy định tại Nghị quyết số 238/2019/NQ-HĐND; chi hoạt động thường xuyên theo định mức; chi thực hiện các chương trình, nội dung, kế hoạch, đề án, các chính sách ban hành trong năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chế độ, định mức chi tài chính hiện hành và dự toán giao tại Quyết định này chủ động cân đối, sắp xếp, điều chỉnh, phân bổ đủ kinh phí cho các nhiệm vụ chi của cơ quan, đơn vị đảm bảo hợp lý, tiết kiệm theo thứ tự ưu tiên kể cả các nhiệm vụ phát sinh trong năm trong phạm vi dự toán được giao. Trong năm ngân sách không bổ sung ngoài dự toán trừ nhiệm vụ đột xuất có tính cấp bách thành phố giao.

(2) Quản lý tập trung tại ngân sách.

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	Trong đó	
			Dự toán giao sử dụng	10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương (2)

(3) Chi tiết theo phụ lục đính kèm và thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm, sửa chữa tài sản công.

(4) Thực hiện theo tiến độ thực nộp ngân sách.

(5) Thực hiện theo chương trình, kế hoạch, đề án UBND thành phố phê duyệt

luanht-16/01/2023 14:22:34-luanht-luanht-luanht